

Bản án số: 11/2021/HS-ST
Ngày 12-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Đình Liên và ông Vũ Đăng Đông.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa:**
Bà Phạm Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Vũ Thái K, sinh năm 1991 tại tỉnh Thái Nguyên; nguyên quán: xã H, huyện B, tỉnh Hải Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 13, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; nơi tạm trú: Thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Phan Thị Thu H; có vợ và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 06/10/2011 bị Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Trộm cắp tài sản. K đã chấp hành xong ngày 06/10/2011.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/3/2020 đến ngày 03/4/2020 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Công ty Cổ phần Thế giới di động.

Trụ sở chính: số 128 Trần Quang Khải, phường Tân Định, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đồng Thị Trà M, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Nguyễn Viết T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số 58 tổ dân phố số 3, phường T, quận N thành phố Hà Nội.

Công ty Cổ phần kinh doanh F88.

Địa chỉ: Phòng 206, tầng M, tòa nhà N01A, số 275 Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần Kinh doanh F88: Anh Đỗ Quang Đ, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ngách 10, ngõ 164 H, quận H, thành phố Hà Nội.

Anh T, anh Đ đều vắng mặt.

- Người làm chứng:

Anh Phạm Tuấn A, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Số 66 đường H, phường M, quận C, thành phố Hà Nội.

Anh Đặng Phúc Q, sinh năm 1995.

Địa chỉ: 15/1160 đường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Chị Đinh Thị N, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Chị N có mặt; anh Tuấn A, anh Q vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Vũ Thái K là nhân viên kho, trang trí, thu ngân sim số, hỗ trợ kỹ thuật sau bán hàng kiêm tư vấn của Công ty cổ phần thế giới di động trên cơ sở hợp đồng lao động, làm việc tại Cửa hàng điện máy xanh Kẽ Sắt - Chi nhánh Công ty cổ phần Thế giới di động tại Hải Dương, có địa chỉ tại số nhà 15 - 17 Đại lộ Hùng Vương, thị trấn Kẽ Sắt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương. K được phân công cùng anh Đỗ Tuấn C thực hiện nhiệm vụ hàng ngày nhập hàng hóa vào kho và có trách nhiệm kiểm kê hàng hóa. Đối với hàng hóa là điện thoại di động thì khi nhận hàng vào kho phải nhập mã IMEI vào phần mềm máy tính của cửa hàng để quản lý trên hệ thống. Nếu vào ca làm việc của K hoặc anh C thì người đó có trách nhiệm nhập hàng và có trách nhiệm cùng nhau quản lý tài sản, sau khi nhập sẽ trực tiếp bày hàng vào trong tủ kính rồi khóa lại. Chìa khóa tủ được treo tại vị trí cột giữa gian hàng, K và anh C trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao có thể sử dụng chìa khóa mở tủ bất cứ lúc nào để lấy điện thoại. Lợi dụng vào các ca làm việc của mình, K đã lấy chìa khóa mở tủ kính chiếm đoạt điện thoại giấu vào túi quần hoặc mang vào kho

giấu trong thùng catton, đợi khi hết ca làm hoặc khi đi giao hàng cho khách thì đem đi cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân. Với thủ đoạn trên, từ tháng 01/2020 đến ngày 25/3/2020, Nguyễn Vũ Thái K đã chiếm đoạt 31 điện thoại di động các loại, cụ thể là:

Tháng 01/2020, K lấy 13 điện thoại di động gồm: 04 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A51 Blue, 05 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A51 Black, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A71 Blue, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A50S Whiter, 02 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A50S Green; Ngày 20/02/2020 lấy điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG S10 Green; Ngày 28/02/2020 lấy điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A70 Black; Ngày 14/3/2020 lấy 05 điện thoại, gồm: 02 điện thoại nhãn hiệu OPPO A91 White, 02 điện thoại nhãn hiệu OPPO A91 Black và 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG S20+; Ngày 18/3/2020 lấy 03 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A91; Ngày 25/3/2020 lấy 08 điện thoại gồm: 04 điện thoại nhãn hiệu OPPO A31 Black, 03 điện thoại nhãn hiệu OPPO A31 White, 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG S20+.

Sau khi chiếm đoạt được số tài sản nêu trên, K cất giấu 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG S20+ ở nhà trọ, số còn lại mang đến thành phố Hà Nội cầm cố, cụ thể là: Ngày 28/02/2020, cầm cố 01 điện thoại SAMSUNG A70 Black lấy 3.029.130 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG S10 Green lấy 5.553.405 đồng tại Công ty cổ phần kinh doanh F88, phòng giao dịch tại 106 Tôn Thất Tùng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội (do anh Phạm Tuấn Anh, sinh năm 1994 ở xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình làm quản lý); Ngày 19/3/2020 cầm cố 01 điện thoại di động SAMSUNG S20+ tại Công ty cổ phần kinh doanh F88, có địa chỉ tại số 52 Lương Thế Vinh, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (do anh Đặng Phúc Quân, sinh năm 1995, ở 15/1160 đường Láng, quận Đống Đa làm quản lý), lấy 10.097.100 đồng; Ngày 25/3/2020, cầm cố 27 điện thoại gồm: 07 điện thoại OPPO A91, 07 điện thoại OPPO A31, 03 điện thoại SAMSUNG A50S, 09 điện thoại SAMSUNG A51, 01 điện thoại SAMSUNG A71 tại cửa hàng cầm đồ TL, có địa chỉ tại số 58 đường P, phường T, quận N, thành phố Hà Nội (do anh Nguyễn Việt T, sinh năm 1981, ở số 58 Tổ dân phố số 3, phường T, quận N, thành phố Hà Nội làm chủ) lấy tổng số tiền là 86.000.000 đồng. Khi đem cầm cố các tài sản trên, thì K đều không nói nguồn gốc tài sản là do chiếm đoạt mà có.

Ngày 27/3/2020, sau khi kiểm kê hàng hóa, chị Đồng Thị Trà M (là người quản lý trực tiếp cửa hàng) phát hiện bị mất 31 chiếc điện thoại di động nêu trên. Chị M nhắn tin vào hội nhóm nhân viên của cửa hàng thông báo việc mất tài sản. Nguyễn Vũ Thái K đọc được tin nhắn nên sử dụng điện thoại SAMSUNG Galaxy S6, lắp sim số 0848.003.069 của mình nhắn tin vào điện thoại của chị M, thừa nhận mình là người đã chiếm đoạt 31 điện thoại nêu trên. Cùng ngày, chị M đã trình báo Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Giang.

Ngày 27/3/2020, K đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang khai báo và giao nộp chiếc điện thoại SAMSUNG S20+ đã cất giấu tại nhà cùng các hợp đồng cầm cố tài sản của cửa hàng cầm đồ T Linh và công ty cổ phần kinh doanh

F88. Ngày 30/3/2020 Cơ quan điều tra Công an huyện đã quản lý được toàn bộ 30 điện thoại tại cửa hàng cầm đồ T Linh và Công ty cổ phần kinh doanh F88.

Tại kết luận số 12/KL-HĐĐG ngày 02/4/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Bình Giang kết luận: Tổng trị giá 31 điện thoại do Nguyễn Vũ Thái K chiếm đoạt của Cửa hàng điện máy xanh Kẽ Sắt là 242.980.000 đồng.

Trong quá trình điều tra bị cáo K đã nhờ vợ là chị Đinh Thị N bồi thường cho anh Nguyễn Viết T số tiền 67.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 08 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội Tham ô tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 353 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên xác định bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần, nên đã cấu thành tình tiết tăng nặng định khung tại điểm c khoản 2 Điều 353 Bộ luật Hình sự mà không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do vậy xác định bị cáo phạm tội Tham ô tài sản theo điểm c, d khoản 2 Điều 353 Bộ luật hình sự và bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội Tham ô tài sản.

Căn cứ vào điểm c, d khoản 2 Điều 353; điểm b, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo từ 9 năm đến 9 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (27/3/2020).

Buộc bị cáo phải bồi thường cho công ty Cổ phần Kinh doanh F88 số tiền 18.500.000 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Viết T số tiền 19.000.000 đồng;

Hoàn trả bị cáo điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy S6, lắp sim số 0848.003.069 của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội.

Buộc bị cáo chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản như nêu trên, số tiền có được từ cầm cố điện thoại bị cáo không mang về chi tiêu vào việc gia đình mà chi tiêu hưởng thụ và trả nợ cá nhân hết. Bị cáo có nguồn sống chính từ thu nhập theo hợp đồng lao động. Bị cáo nhất trí với nội dung Kết luận định giá tài sản, với việc Kiểm sát viên bổ sung quan điểm truy tố tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện bị hại là chị Đồng Thị Trà M vắng mặt, đã có lời khai tại giai đoạn điều tra, xác định công ty Cổ phần thể giới di động đã giao cho bị cáo K quyền quản lý tài sản theo hợp đồng lao động. Công ty đã bị K chiếm đoạt tổng số 31 chiếc điện thoại được giao giao quản lý với tổng giá trị như kết luận định giá xác định. Số điện thoại này đã được thu hồi toàn bộ trả cho Công ty. Chị M đề nghị xử lý trách nhiệm hình sự của K theo quy định. Về việc bồi thường thiệt hại, chị rút yêu cầu K bồi

thường số tiền 9.569.000 đã đưa ra tại giai đoạn điều tra, không yêu cầu K bồi thường thêm khoản nào nữa.

Trong quá trình điều tra, công ty cổ phần kinh doanh F88 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 18.500.000 đồng, anh Nguyễn Viết T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 19.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí bồi thường số tiền này.

Tại phiên tòa, người làm chứng là chị Đinh Thị N khai: chị là vợ của bị cáo K. Trong quá trình bị tạm giam trong vụ án, bị cáo đã nhờ chị đứng ra bồi thường giúp cho anh Nguyễn Viết T số tiền 67.000.000 đồng. Chị khẳng định bị cáo sử dụng số tiền do cầm cố điện thoại như thế nào chị không được biết vì bị cáo không nói gì cho chị biết, cũng không đem tiền về nhà để chi tiêu cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của đại diện bị hại và tài liệu chứng cứ khác, nên có đủ cơ sở kết luận như sau:

Nguyễn Vũ Thái K có nhiệm vụ, quyền hạn trong việc quản lý các điện thoại di động – là mặt hàng được kinh doanh tại cửa hàng Điện Máy Xanh, thuộc công ty Cổ phần Thế giới di động đóng tại thị trấn Kê Sắt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương. Bị cáo có nguồn sống chính từ lương được trả, tuy nhiên vì nhu cầu ăn chơi cá nhân, K đã chiếm đoạt nhiều lần của Công ty cổ phần Thế giới di động tổng cộng 31 chiếc điện thoại các loại được giao cho K quản lý, có tổng trị giá là 242.980.000 đồng (Tháng 1/2020, chiếm đoạt các điện thoại trị giá 99,885,000 ; ngày 20/02/2020 chiếm đoạt điện thoại trị giá 11,680,000; ngày 28/02/2020 chiếm đoạt điện thoại trị giá 5.590.000 đồng; ngày 14/3/2020 chiếm đoạt điện thoại trị giá 50,960,000; ngày 18/3/2020 chiếm đoạt điện thoại trị giá 20,475,000; ngày 25/3/2020 chiếm đoạt điện thoại trị giá 54.390.000 đồng). Các tài sản chiếm đoạt bị cáo đem đi cầm cố lấy tiền tiêu sài cá nhân, trả nợ cá nhân không đem về sử dụng vào chi tiêu gia đình.

Hành vi chiếm đoạt tài sản của công ty Cổ phần thế giới di động được giao cho bị cáo quản lý là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác và xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của tổ chức. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hậu quả nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi là có lỗi cố ý. Bị cáo đã phạm tội Tham ô tài sản, quy định tại Điều 353

Bộ luật Hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt nhiều lần, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm; tổng số tiền chiếm đoạt 242.980.000 đồng là nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm c, d khoản 2 Điều 353 Bộ luật hình sự, đúng như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang.

[3]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong thời gian bị tạm giam đã tích cực nhờ người thân khắc phục một phần hậu quả thiệt hại gây ra cho anh T ; bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan điều tra, khai báo cho cơ quan điều tra biết đúng nơi cầm cố tài sản để thu hồi toàn bộ tài sản chiếm đoạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng với lý do bị cáo đã đầu thú, Hội đồng xét xử thấy rằng: Sau khi chị M nhận tin thông báo bị mất tài sản và chưa ai biết bị cáo K là người đã thực hiện tội phạm, thì buổi sáng ngày 27/3/2020, K đã dùng điện thoại nhắn tin cho chị M , thừa nhận việc mình lấy toàn bộ số điện thoại trên, nhưng do chị M lưu nhầm số điện thoại của K thành tên người khác là Đặng Đình Dũng, nên chị M không nghĩ người lấy tài sản là K , mà nghĩ là Dũng; chị M đi trình báo cơ quan Công an. Đến 22 giờ 35 phút ngày 27/3/2020, K đến cơ quan Điều tra, được cơ quan điều tra tiếp nhận và lập biên bản sự việc K ra trình báo. Như vậy, thực chất K đã tự thú hành vi phạm tội của mình mà không phải là đầu thú. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng cho K tình tiết giảm nhẹ là “người phạm tội tự thú”, quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51, không áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như đề nghị của Kiểm sát viên.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đời với bị cáo, buộc bị cáo chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo, răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Xét nhân thân, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, hoàn cảnh kinh tế bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung cấm đảm nhiệm chức vụ, phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại tự nguyện rút yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 9.569.000 đưa ra tại giai đoạn điều tra, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào nữa, nên không phải giải quyết về trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại.

Công ty cổ phần kinh doanh F88 đã bị thiệt hại số tiền 18.679.635 đồng đã trả cho K khi cầm đồ, nhưng chỉ yêu cầu bị cáo phải bồi thường 18.500.000 đồng. Yêu cầu này là có căn cứ, cần chấp nhận.

Anh Nguyễn Viết T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 19.000.000 đồng, là thiệt hại còn lại K chưa bồi thường xong. Yêu cầu này có căn cứ, cần chấp nhận.

[7]. Về xử lý vật chứng: điện thoại SAMSUNG Galaxy S6, lắp sim số 0848.003.069 của K, sử dụng nhắn tin cho chị Đồng Thị Trà M, không phải là công cụ thực hiện tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo.

[8]. Về án phí: Bị cáo phạm tội và phải bồi thường thiệt hại nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, d Khoản 2 Điều 353; điểm b, s, r, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vũ Thái K phạm tội Tham ô tài sản.

Xử phạt bị cáo 09 (chín) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (27/3/2020).

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào điều 584; 585; 586; 587; 589 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo phải bồi thường cho Công ty Cổ phần kinh doanh F88 số tiền 18.500.000 (mười tám triệu năm trăm nghìn) đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Viết T số tiền 19.000.000 (mười chín triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được bồi thường có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo điện thoại SAMSUNG Galaxy S6, lắp sim số 0848.003.069 đang được quản lý tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang, theo biên bản giao nhận ngày 20/01/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm 1.875.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự,

thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Bình Giang
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- Lưu HSVA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Văn Cường